CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÂN THUẬN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 320 /TB-TT	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2024*

THÔNG BÁO

về việc cung cấp dịch vụ tổ chức đấu giá thanh lý tài sản

Căn cứ Luật đấu giá số 01/2016/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 01 năm 2016;

Căn cứ Thông tư 108/2020/TT-BTC ngày ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Điều 28, Quy chế quản lý, sử dụng vốn, tài sản của Đảng bộ Thành phố đầu tư vào doanh nghiệp về thanh lý nhượng bán tài sản cố định được Ban thường thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh ban hành tại Quyết định số 702-QĐ/TU ngày 03 tháng 3 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-TT ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng thành viên về thành lập hội đồng thanh lý, nhượng bán tài sản cố định, công cụ, dụng cụ tại công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Xây dựng Tân Thuận tài sản công ty;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 20112301-ĐS/BT-HN ngày 20 tháng 11 năm 2023 của công ty TNHH Định giá Bến Thành – Hà Nội;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng thanh lý, nhượng bán tài sản cố định, công cụ dụng cụ năm 2024 ngày 11 tháng 3 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 036/QĐ-TT ngày 21tháng 03 năm 2024 của công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Xây dựng Tân thuận về phê duyệt giá khởi điểm đấu giá thanh lý tài sản công ty năm 2024;

Xét Tờ trình của Phòng Nhân sự - Hành chính ngày 06 tháng 03 năm 2024 được Hội đồng thanh lý, nhượng bán tài sản cố định, công cụ dụng cụ công ty thông qua kế hoạch thanh lý tài sản cố định.

Công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Xây dựng Tân Thuận thông báo về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá thanh lý tài sản cố định công ty năm 2024, cụ thể như sau:

I. Về thông tin tài sản thanh lý:

TT	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	ĐVT	Số lượng	Số hiệu TSCĐ (Biển số ĐK)	Năm sản xuất	Thời hiệu giấy kiểm định	Giá khởi điểm (đồng)
01	Xe ô tô Ford Escape - XLT	Chiếc	01	52X -3590	2004	15/05/2024	83.200.000

II. Kế hoạch lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá thanh lý tài sản:

1. Tổ chức có tài sản thanh lý: Công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Xây dựng Tân Thuận
2. Nội dung công việc: Tổ chức đấu giá thanh lý tài sản.
3. Mức thù lao: theo hướng dẫn của Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Mức thù lao tối đa bằng: 3.640.000 đồng + 7% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.
4. Phương thức lựa chọn: Chấm điểm theo bảng tiêu chí đánh giá của Thông tư hướng dẫn số 02/2022/TT-BTP ngày 08/2/2022 của Bộ Tư pháp **(Phụ lục 1)**
5. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn: Quý I/2024
6. Loại hợp đồng: Trọn gói
7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày

III. Bảng tiêu chí đánh giá lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá: Chấm điểm theo bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 8/2/2022 của Bộ Tư pháp. *(đính kèm **Phụ lục 1**)*

IV.Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- **Thời gian nộp hồ sơ:** Từ 9 giờ 00 phút, ngày 29/3/2024 đến 16 giờ 30 phút ngày 03/4/2024 (trong giờ hành chính).
- **Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:**
  Công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Xây dựng Tân Thuận
  Địa chỉ: Số 185 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM.
  Mọi chi tiết liên hệ: Công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Xây dựng Tân Thuận 028.38723944 hoặc Anh Vũ: 0903347031

Lưu ý:

- Hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá làm thành 01 bộ in bìa đóng thành quyển.
- Hồ sơ nộp trực tiếp.

- Không hoàn trả hồ sơ đối với những đơn vị không được lựa chọn.

Trân trọng.

Nơi nhận:
- Các Công ty đấu giá, niêm yết tại Cty;
- HĐTV, Kiểm soát viên (để báo cáo);
- Ban Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng hành chính nhân lực (để đăng thông tin lên trang Web của Công ty);
- Hội đồng thanh lý (để thực hiện) ;
- Lưu VT.

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0300490281 - C.T.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÂN THUẬN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN HỮU CẢNH

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ LỰA CHỌN ĐƠN VỊ CUNG CẤP DỊCH VỤ TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ THANH LÝ TÀI SẢN

Phụ lục 1

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	**23,0**
1	**Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá**	**11,0**
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại,fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	**Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá**	**8,0**
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)**	**22,0**
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0

4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản**	**45,0**
1	**Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5**	6,0
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	**Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (từ 02 Hợp đồng trở lên) có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)** **Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5**	18,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0

3	**Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)** **Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3**	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	So lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	**Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)** **Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3**	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	**Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng** **Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4**	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0

6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	**Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động** **Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2**	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	**Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn**	1,0
IV	**Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp** **Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3**	**5,0**
1	**Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính**	3,0
2	**Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)**	4,0
3	**Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)**	5,0
V	**Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định**	**5,0**
1	**Giá thù lao giảm từ 70% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)**	3
2	**Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá có tổng giá trị tương ứng từ 70 % trở lên với tổng giá trị tài sản cùng loại dự kiến đưa ra đấu giá.**	2
Tổng số điểm		**100**
VI	**Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	
1	**Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	**Đủ điều kiện**
2	**Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	**Không đủ điều kiện**

Lưu ý:

Các đơn vị chào phí dịch vụ đấu giá không phù hợp theo quy định tại Thông tư 108/2020/TT - BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính thì hồ sơ tham dự sẽ không được xét chấm điểm và bị loại.

Mọi tổ chức đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại Khoản 4, Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và các tiêu chí khác do Công ty TNHH Một Thành Viên Đầu tư và Xây dựng Tân Thuận quyết định:

a) Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá;

b) Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;

c) Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản;

d) Thù lao giao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá phù hợp;

đ) Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố;

e) Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.